

Số: 111/2021/QĐST-DS

Cầu Kè, ngày 11 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 190/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại chúng Việt Nam.

Địa chỉ: 22, Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Lâm – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng Trung Nguyên – Chức vụ: Phó giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản. Địa chỉ: Lầu 2, 264E Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Theo quyết định số 10772/UQ-PVB, ngày 10/6/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại chúng Việt Nam.

Ông Nguyễn Hoàng Trung Nguyên ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Trần Phương Khánh, chức vụ: Chuyên viên tố tụng. Theo văn bản ủy quyền ngày 15 tháng 4 năm 2021

Bị đơn: - Bà Lâm Thị Hồng P, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp Châu Hưng, xã Châu Điền, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

- Ông Huỳnh Thông T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Thanh T và bà Lâm Thị Hồng P thừa nhận đến hết ngày

02/11/2021 ông Huỳnh Thanh T và bà Lâm Thị Hồng P còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam số tiền vốn gốc là 84.602.092 đồng, lãi 111.238.836 đồng. Tổng cộng: 195.840.928 đồng. Ông Huỳnh Thanh T và bà Lâm Thị Hồng P đồng ý mỗi người có trách nhiệm trả 01 nửa số nợ trên.

Ông Huỳnh Thanh T đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam số tiền gốc và lãi là 97.920.463 đồng (trong đó: vốn gốc là 42.301.046 đồng, lãi 55.619.418 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 03/11/2021 theo hợp đồng vay số 1031/2019/HĐTD/PVB-CN.VL cho đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng.

Bà Lâm Thị Hồng P đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam số tiền gốc và lãi là 97.920.463 đồng (trong đó: vốn gốc là 42.301.046 đồng, lãi 55.619.418 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 03/11/2021 theo hợp đồng vay số 1031/2019/HĐTD/PVB-CN.VL cho đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày 03 tháng 11 năm 2021 cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng số 1031/2019/HĐTD/PVB-CN.VL ngày 30 tháng 7 năm 2019.

Về án phí: Ông Huỳnh Thanh T và bà Lâm Thị Hồng P tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 4.896.023 đồng và đồng ý mỗi người có trách nhiệm chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm. Ông Huỳnh Thanh Tùng tự nguyện chịu nộp án phí dân sự sơ thẩm 2.448.011 đồng. Bà Lâm Thị Hồng Phấn tự nguyện chịu nộp án phí dân sự sơ thẩm 2.448.011 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam số tiền là 2.475.395 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005572 ngày 13 tháng 5 năm 2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Các đương sự;
- CCTHA dân sự huyện Cầu Kè;
- Lưu Hs, Vp.

THẨM PHÁN

Dương Thị Trúc Linh

